

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 809 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Trường THCS xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “**Trường THCS xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh**” (sau đây gọi là Dự án) của UBND xã Hoài Thượng (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND thị xã Thuận Thành; UBND xã Hoài Thượng và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTHCC tỉnh (trả kết quả);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“TRƯỜNG THCS XÃ HOÀI THƯỢNG, HUYỆN THUẬN THÀNH,
TỈNH BẮC NINH”
(Kèm theo Quyết định số: 809/QĐ - UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Trường THCS xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành), tỉnh Bắc Ninh.

- Chủ dự án: UBND xã Hoài Thượng.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi: Dự án thực hiện trên địa bàn xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, với diện tích khoảng 18.367m².

- Quy mô của dự án:

Theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND20 ngày 23/12/2022 của HĐND huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành) và Thông tin quy hoạch số 05/TTQH ngày 20/10/2020 của Phòng kinh tế và Hạ tầng huyện Thuận Thành (nay là Phòng Quản lý đô thị thị xã Thuận Thành):

Công trình phân thành 3 đơn nguyên (Khu lớp học + Khu thực hành + Khu hiệu bộ) liên kết với nhau bởi các khu vực sảnh tầng. Giao thông theo phương ngang là hệ thống hành lang. Giao thông theo phương đứng gồm 04 cầu thang tại các vị trí sảnh tầng. Toàn bộ công trình gồm 5 tầng với chiều cao thống nhất trên mỗi tầng là 3,9m... Tổng diện tích sàn xây dựng dự kiến khoảng 8.136m². Trong đó:

+ Đơn nguyên nhà lớp học: Công trình phục vụ 4 nhóm lớp (lớp 6, 7, 8, 9). Quy mô xây dựng được xác định trên cơ sở đáp ứng đủ phòng học cho 800 học sinh. Các phòng trong khối nhóm học sinh, gồm: Phòng học, phòng vệ sinh, sân chơi, kho,...

+ Đơn nguyên nhà hiệu bộ: Công trình xây dựng bao gồm các phòng chức năng, như: Phòng Hiệu trưởng, phòng Hiệu phó, phòng Hành chính quản trị, hội trường đa năng, văn phòng trường, phòng nghỉ giáo viên, phòng y tế,... khu vệ sinh giáo viên, khu bếp, ăn tập trung...

+ Đơn nguyên nhà thực hành: Công trình xây dựng bao gồm các phòng chức năng, như: Phòng thí nghiệm, phòng thực tập tin học, phòng học nhạc, phòng giáo cụ, phòng nghỉ, phòng kho, phòng vệ sinh...

+ Khu sân thể thao và đường chạy.

+ Khu bể bơi có mái che.

+ Các hạng mục phụ trợ: Nhà thường trực; nhà để xe; sân nền, sân vườn; công, tường rào; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước ngoài nhà.

+ Hệ thống PCCC: Bể chứa nước PCCC, hệ thống PCCC, thiết bị PCCC.

- Loại hình dự án: Dự án đầu tư mới.

1.3. Quy trình hoạt động của dự án

Bồi thường giải phóng mặt bằng → Chuẩn bị mặt bằng → Xây dựng các hạng mục công trình của dự án → Đưa dự án đi vào hoạt động.

- Giai đoạn thi công: Xây dựng các hạng mục công trình, như: Vận chuyển nguyên vật liệu; san lấp mặt bằng, thi công các hạng mục công trình của dự án,...

- Giai đoạn vận hành:

+ Hoạt động thi công xây dựng: Thi công xây dựng Trường THCS xã Hoài Thượng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự án đi vào hoạt động: Hoạt động của cán bộ, giáo viên và học sinh trường THCS xã Hoài Thượng.

1.4. Các hạng mục công trình của dự án:

- Các hạng mục công trình chính của dự án:

+ Khối nhà học lý thuyết;

+ Khối nhà học thực hành;

+ Khối nhà Hiệu bộ;

+ Khu sân thể thao và đường chạy;

+ Khu bể bơi có mái che.

- Các hạng mục công trình phụ trợ:

+ Nhà bảo vệ;

+ Nhà để xe;

+ Sân vườn;

+ Cổng trường, tường rào;

+ Hệ thống cấp nước, cấp điện, chiếu sáng.

- Các hạng mục công trình bảo vệ môi trường:

+ Hệ thống thu gom thoát nước mưa;

+ Hệ thống thu gom thoát nước thải;

+ Bể chứa nước thải;

+ Bể tự hoại;

+ Bể tách mỡ.

Ngoài ra, để đảm bảo quy hoạch khớp nối hạ tầng kỹ thuật của dự án và hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hiện trạng, dự án sẽ tiến hành hạ ngầm tuyến đường dây 35kV và kênh tưới nhánh nội đồng đi qua khu vực dự án.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích đất trồng lúa 2 vụ, thuộc dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường và điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Giai đoạn thi công:

+ Tác động của nước thải: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường. Nước thải xây dựng phát sinh chủ yếu từ hoạt động thi công (trộn bê tông, trộn vữa,...), quá trình vệ sinh dụng cụ, thiết bị của công nhân sau khi kết thúc ngày làm việc,...

+ Tác động của bụi, khí thải: Phát sinh từ các hoạt động san lấp mặt bằng, từ hoạt động của phương tiện vận tải thực hiện vận chuyển nguyên liệu xây dựng ra vào công trường, hoạt động của máy móc, phương tiện thi công xây dựng.

+ Tác động của CTR, CTNH: CTR sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân trên công trường; CTR công nghiệp thông thường và CTNH hoạt động thi công các hạng mục công trình, và hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế phương tiện, máy móc trên công trường.

+ Tác động của tiếng ồn, độ rung: Phát sinh từ hoạt động của phương tiện thi công trên công trường, các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu.

- Giai đoạn vận hành:

+ Tác động của nước thải: Nước thải từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ, giáo viên và học sinh tại trường học.

+ Tác động của bụi, khí thải: Bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án; mùi phát sinh từ khu vực lưu trữ chất thải.

+ Tác động của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải khác, chất thải nguy hại (CTNH): Phát sinh từ các hoạt động của cán bộ, giáo viên và học sinh tại trường.

+ Tác động của tiếng ồn, độ rung: Phát sinh từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào trường học.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Nước thải sinh hoạt: Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của các công nhân trên công trường phát sinh khoảng $0,9\text{m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N,P) và các vi sinh vật gây bệnh,...

+ Nước thải xây dựng: Phát sinh chủ yếu từ hoạt động thi công (trộn bê tông, trộn vữa,...), quá trình vệ sinh dụng cụ, thiết bị của công nhân sau khi kết thúc ngày làm việc (bay, thức vuông, bàn chà, giá xúc,...). Thành phần chủ yếu là đất, cát,... với lưu lượng khoảng $3,5\text{m}^3/\text{ngày}$.

- Giai đoạn vận hành:

+ Nước thải của cán bộ, giáo viên và học sinh tại trường. Ước tính lượng nước thải này phát sinh khoảng $38,25\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm. Thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N,P) và các vi sinh vật gây bệnh,...



+ Nước bề bơi: Phát sinh từ hoạt động vệ sinh bề bơi của trường với lưu lượng khoảng $300\text{m}^3/\text{đợt}$; 01-02 đợt/năm; thành phần thường nhiễm bẩn do bụi, đất cát,...

3.2. Bụi, khí thải:

- Giai đoạn thi công: Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động phát quang thảm thực vật, san lấp mặt bằng, vận chuyển nguyên nhiên vật liệu, hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công các hạng mục công trình của dự án,... Thành phần chủ yếu, gồm: Bụi, CO, NO_x, SO₂, VOC_s,...

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ các phương tiện giao thông ra vào trường học.

3.3. Chất thải rắn thông thường, CTNH:

3.3.1. Chất thải rắn thông thường:

- Giai đoạn thi công:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân lao động phục vụ thi công xây dựng dự án, với khối lượng khoảng $15\text{kg}/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu, gồm: Vỏ chai lọ, hộp đựng thức ăn, thức ăn thừa,....

+ Chất thải rắn xây dựng: Phát sinh trong quá trình thi công các hạng mục công trình của dự án. Thành phần chủ yếu, gồm: Bao bì đựng các loại vật liệu xây dựng, gỗ (dùng làm cốp pha), sắt thép thừa,... Ước tính lượng chất thải này phát sinh khoảng $13,67\text{kg}/\text{ngày}$.

- Giai đoạn vận hành: Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của giáo viên, học sinh tại trường,... Ước tính khối lượng phát sinh lớn nhất khoảng $255\text{kg}/\text{ngày}$ và một số loại chất thải khác như (cặn từ hệ thống xử lý lọc nước bề bơi khoảng $50-100\text{kg}/\text{năm}$,...).

3.3.2. Chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công: Phát sinh từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng, thay dầu,... của máy móc, thiết bị thi công, phương tiện vận chuyển. Thành phần chủ yếu, gồm: Dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu, vải tách dầu, bóng đèn huỳnh quang hỏng, ắc quy, pin,.... Ước tính lượng chất thải này phát sinh khoảng $223,2\text{kg}/\text{quá trình thi công}$.

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà trường. Ước tính lượng chất thải này phát sinh hằng năm khoảng $30\text{kg}/\text{năm}$, chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang thải, hộp mực in thải, giẻ lau dính thành phần nguy hại,...

3.4. Tiếng ồn:

- Giai đoạn thi công: Phát sinh từ các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công (máy xúc, xe trộn bê tông, xe ủi,...),...

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào dự án.

3.5. Các tác động khác:

- Giai đoạn thi công, xây dựng: Nguy cơ tai nạn lao động, sự cố cháy nổ,...

- Giai đoạn vận hành: Sự cố cháy nổ,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Nước thải sinh hoạt: Được thu gom vào 01 cụm nhà vệ sinh lưu động loại 2 buồng, với dung tích $3\text{m}^3/\text{cụm}$. Định kỳ, công ty vận chuyển chất thải có đủ chức năng sẽ chuyển nước thải từ các nhà vệ sinh lưu động đến nơi xử lý theo quy định.

+ Nước thải xây dựng: Vạch tuyến thoát nước bằng các rãnh thu, sau đó dẫn về các hố ga lắng cặn (Kích thước rãnh thu nước $L \times B \times H = 100\text{cm} \times 60\text{cm} \times 12\text{cm}$, kích thước hố thu nước $L \times B \times H = 1\text{m} \times 1,6\text{m} \times 1,6\text{m}$). Nước sau khi lắng cặn được tận dụng để tưới ẩm, trộn bê tông, không thải ra ngoài môi trường.

- Giai đoạn vận hành:

+ Nước thải sinh hoạt:

+) Giai đoạn trước khi hệ thống thu gom xử lý nước thải tập trung của thị xã Thuận Thành hoạt động: Toàn bộ nước thải từ hệ thống thoát nước ngoài nhà được dẫn về 01 bể chứa nước thải của dự án dung tích 110m^3 , định kỳ thuê đơn vị có chức năng đến thu gom, xử lý, không xả ra ngoài môi trường.

+) Giai đoạn sau khi hệ thống thu gom xử lý nước thải tập trung của thị xã Thuận Thành hoạt động: Toàn bộ nước thải từ hệ thống thoát nước ngoài nhà sẽ đầu nối vào hệ thống thu gom xử lý nước thải tập trung của thị xã Thuận Thành theo nội dung Văn bản số 1773/UBND-QLĐT ngày 03/12/2024 của UBND thị xã Thuận Thành.

- Nước bể bơi: Nước cấp cho bể bơi được đưa vào hệ thống lọc sử dụng cột lọc công nghiệp Astral-Tây Ban Nha D950 công suất $23\text{m}^3/\text{h}$ để khử trùng tái sử dụng, chỉ cần thêm khi cần thiết (bù lượng nước hao hụt do bốc hơi, thất thoát trong quá trình sử dụng). Định kỳ xả kiệt bể là 06 tháng - 01 năm/lần được tận dụng để tưới cây.

4.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý khí thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Tiến hành thi công dứt điểm từng công đoạn, từng hạng mục công trình; thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng và giám sát thi công trên công trường.

+ Các khu vực nền đất đắp xong tới đâu được lu lèn bảo đảm độ cứng theo thiết kế ngay tới đó để tránh phát sinh bụi.

+ Che chắn những khu vực phát sinh bụi và thường xuyên tưới nước đường giao thông nội bộ, các khu vực bị xáo trộn trong quá trình xây dựng dự án, định kỳ: 01 lần trước giờ thi công sáng; 01 lần trước giờ thi công chiều.

+ Không tập trung các thiết bị thi công cơ giới hoạt động cùng một lúc, tại một vị trí để hạn chế lượng khí thải phát tán gây ô nhiễm cục bộ. Sử dụng máy móc thi công đã được kiểm định đúng quy định và bảo dưỡng thường xuyên.

- Giai đoạn vận hành:

+ Thực hiện các giải pháp trồng cây xanh tạo cảnh quan cho khu vực dự án, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường.

+ Các thùng chứa chất thải của các khu vực phải có nắp đậy, không để rác tồn đọng quá lâu để tránh bốc mùi.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường, QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

4.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, CTNH:

4.3.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn:

- Giai đoạn thi công:

+ Đối với CTR công nghiệp thông thường: Bố trí thu gom chất thải xây dựng và chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom hoặc vận chuyển về bãi đổ thải được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

+ Đối với CTR sinh hoạt: Bố trí các thùng rác để thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Giai đoạn vận hành: Bố trí các thùng chứa chất thải có nắp đậy trong khuôn viên khu vực dự án, không được để tồn đọng quá lâu. Bộ phận vệ sinh quét dọn và thu gom rác thải sinh hoạt vào các thùng rác đặt trong khuôn viên khu vực dự án; thuê đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.3.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý CTNH:

- Giai đoạn thi công: Thu gom và lưu chứa toàn bộ các loại CTNH phát sinh vào thùng Container 10 feet; ký hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Giai đoạn vận hành: CTNH được thu gom, phân loại và lưu giữ vào các thùng chứa riêng biệt, bên ngoài thùng có dán nhãn mã CTNH đúng quy định đặt tại khu vực lưu giữ CTNH của dự án và hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng thu gom, vận chuyển và mang đi xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.4. Biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn:

- Giai đoạn thi công:

Công trình, biện pháp kiểm soát mức ồn từ hoạt động thi công và vận chuyển nguyên vật liệu:

+ Các thiết bị và máy móc thi công đạt kiểm định chất lượng theo yêu cầu.

+ Hạn chế thi công và vận chuyển phế thải qua khu dân cư và các đường liên thôn, đường liên xã vào ban đêm.

+ Lắp dựng hàng rào trong trường hợp bao quanh vị trí thi công đoạn qua các khu vực nhạy cảm với tiếng ồn.

+ Trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân, có mũ chụp tai hoặc nút chống ồn bằng chất dẻo.

- Biện pháp kiểm soát mức rung từ hoạt động thi công: Sử dụng các thiết bị có mức rung thấp; ghi nhận hiện trạng công trình trước khi thi công; bồi thường nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

- Giai đoạn vận hành: Giảm thiểu tiếng ồn từ hoạt động của phương tiện giao thông đi lại, ra vào khu vực dự án bằng biện pháp trồng cây xanh; bồn hoa xung quanh.

- Yêu cầu về BVMT: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án đầu tư:

Theo Điều 97, Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường định kỳ./.

